

Số: 076/TGD-KT

Hà Nội, ngày 19 tháng 03 năm 2015

BÁO CÁO

và đánh giá của Ban Giám đốc Về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014

I/ Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

a) Khó khăn, thuận lợi:

- Nền kinh tế thế giới có những dấu hiệu phục hồi, song tình hình kinh tế trong nước chưa thực sự ra khỏi khủng hoảng, nhiều doanh nghiệp vẫn gặp khó khăn trong kinh doanh, phải thay đổi, điều chỉnh kế hoạch, nợ xấu chưa giảm, sức cầu yếu, tồn kho vẫn cao... tất cả những yếu tố trên đã tác động mạnh đến xuất nhập khẩu và ảnh hưởng trực tiếp đến dịch vụ giám định, đặc biệt trong việc thu hồi nợ luân chuyển của khách hàng.
- Cạnh tranh giữa các tổ chức giám định không có dấu hiệu lắng xuống mà ngày càng gay gắt và quyết liệt hơn, xuất hiện thêm nhiều tổ chức tham gia vào thị trường giám định, chứng nhận (đặc biệt các tổ chức sân sau của các Bộ, ngành, tổng công ty).
- Đòi hỏi của khách hàng, thị trường ngày càng cao buộc Vinacontrol phải có đội ngũ giám định viên có trình độ, năng lực, được đào tạo bài bản, song Công ty cũng phải đáp ứng được mức thu nhập hấp dẫn cho họ là thách thức không nhỏ cho công ty.
- Ngoài những khó khăn bất lợi trên, Vinacontrol cũng có những điểm thuận lợi như: phát huy thành tích kinh doanh trong năm 2013, toàn thể cán bộ nhân viên phấn khởi vui vẻ, đoàn kết bước vào thực hiện kế hoạch năm 2014 đã tạo được sự tăng trưởng trong kết quả kinh doanh; thương hiệu Vinacontrol được các khách hàng, cơ quan quản lý tin tưởng, tín nhiệm; lãnh đạo tập đoàn và các đơn vị nhiệt tình trong khai thác, một mặt giữ vững các khách hàng/mặt hàng cũ, kịp thời nghiên cứu triển khai các loại hình/loại hàng mới thay thế; toàn công ty đã tập trung nâng cao năng lực (nhân lực, vật lực, tài lực) để phục vụ tối đa nhu cầu khách hàng.

b) Kết quả kinh doanh:

Chỉ tiêu	2014 (triệu đồng) Đã kiểm toán	2013 (triệu đồng) Đã kiểm toán	Tỷ lệ 2014/2013 (%)
- Tổng Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	366.937	301,247	121,81
- Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	77.598	68,917	112,59
- Lợi nhuận kế toán trước thuế	32.013	21,832	146,63
- Lợi nhuận sau thuế TNDN	25.048	16,158	155,01
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.352	1.510	155,76

- Doanh thu và lợi nhuận đều vượt so với kế hoạch (doanh thu đạt 119% kế hoạch, lợi nhuận 113,48% kế hoạch) và cùng kì năm trước.
- Doanh thu tăng trưởng cao là do các đơn vị đã giữ được các khách hàng, kí thêm được nhiều hợp đồng với các doanh nghiệp, các sở ban ngành, tổng công ty, chủ đầu tư, các ban quản lý dự án..., đã chiếm lĩnh được thị trường giám định đối với một số mặt hàng, lĩnh vực XNK chủ lực của Việt nam: điều thô, điều nhân, tinh bột sắn, Bông xơ, dăm gỗ, than; phát triển mạnh được doanh thu và uy tín trong dịch vụ phục vụ quản lý nhà nước (giám định và chứng nhận thép, giám định an toàn vệ sinh thực phẩm, thức ăn chăn nuôi, kiểm tra formaldehyt trên sản phẩm dệt may, giám định phân bón, phế liệu, LPG, thực phẩm....).
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu tăng trưởng cao. Công ty đã tạm ứng cổ tức đợt 1.2014 là 6%, dự kiến trả nốt 11 % cổ tức cho năm 2014 – tổng cộng cổ tức 2014 là 17%.

II/ Tình hình tài chính:

a) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Đơn vị	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn TSLĐ/Nợ ngắn hạn	2.1	1.97	Lần	MS100/MS310
+ Hệ số thanh toán nhanh <u>TSLĐ-Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	2.04	1.91	Lần	<u>MS 100/MS140</u> MS310
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	26.25	29.76	%	MS300/MS270
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	35.96	42.87	%	MS300/MS410
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	35.28	73.90	Lần	<u>MS11</u> MS140
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1.35	1.48	Lần	MS10/MS270
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	5.43	6.89	%	MS60/MS10

+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	10.01	14.70	%	MS60/MS410
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	7.31	10.20	%	MS60/MS270
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	7.33	8.81	%	MS50/MS10

b) Tình hình tài chính:

- Tình hình tài chính của Vinacontrol lành mạnh minh bạch với tỷ lệ Tổng nợ /Tổng tài sản ở mức 29,76%, hiện nay Công ty không có các khoản vay nợ ngắn hạn hay dài hạn của ngân hàng, các hệ số thanh toán hiện hành và hệ số thanh toán nhanh đều đạt ở mức 1,9 lần thể hiện sự an toàn về khả năng thanh toán của Vinacontrol. Mặc dù năm 2014 tiền thuê nhà tăng gấp 3 lần so với năm 2013 nhưng lợi nhuận trước thuế vẫn đạt 32,013 tỷ đồng, tăng gần 47% so với cùng kỳ năm 2013. Hiện tại Vinacontrol đang cung cấp dịch vụ giám định cho hàng loạt các dự án thủy điện, nhiệt điện lớn như: Nhiệt điện Thái Bình 2, nhiệt điện Nghi Sơn, nhà máy thủy điện Lai Châu, nhiệt điện Vĩnh Tân 2, một số nhà máy xi măng...
- Các chỉ số tài chính của Công ty (tỷ suất sinh lời trên doanh thu thuần, tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu bình quân, tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản bình quân) năm nay đều cao hơn năm trước, do lợi nhuận tăng đáng kể so với năm 2013 (155%). Công ty đã sử dụng hiệu quả đồng vốn của cổ đông, tận dụng, khai thác được các lợi thế cạnh tranh trên thị trường, năm nay công ty làm ăn có lãi hơn, quản lý hiệu quả và sử dụng tối đa tài sản đã tạo ra thu nhập của công ty, cổ tức cho cổ đông, thu nhập ổn định cho người lao động, đóng thuế cho nhà nước.
- Tuy các chỉ số trên của Vinacontrol chưa thực sự cao, nhưng nếu đem ra so sánh với mức thực hiện bình quân của các doanh nghiệp dịch vụ giám định và nhất là các doanh nghiệp trong khối dịch vụ thì vẫn là các chỉ số tốt, duy trì độ ổn định trong nhiều năm và được thị trường chấp nhận.
- Số liệu về nợ của Vinacontrol thực chất là nợ luân chuyển, không phải nợ xấu, cũng không có tài sản xấu ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh. Tuy nhiên, số công nợ này cũng gây ảnh hưởng đến việc kinh doanh và đầu tư của công ty, các đơn vị của Vinacontrol đều tích cực và đề ra nhiều giải pháp để giảm thiểu công nợ, song do khó khăn chung của nền kinh tế, các bạn hàng chưa có khả năng trả, hoặc do kinh doanh thua lỗ, phá sản và nợ lòng vòng chưa trả đúng hạn. Nhiều khoản phải thu khó đòi đã được công ty xử lý dứt điểm trong năm.

III/ Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- 11 Quy chế do Hội đồng quản trị ban hành trên các lĩnh vực (quản trị công ty, hoạt động của HĐQT, thị trường, kỹ thuật nghiệp vụ, tài chính kế toán, hoạt động của ban đầu tư phát triển, tổ chức nhân sự, trả lương, tuyển dụng và ký kết hợp đồng lao động, đào tạo và thi, thi đua khen thưởng) đã tạo thuận lợi cho công tác quản lý, quản trị công ty của lãnh đạo cũng như việc thực hiện trong từng mảng công việc cụ thể. Ban kiểm soát cũng hoạt động theo Quy chế riêng.

- Về thị trường: Công ty tiến hành phân tích các đối thủ cạnh tranh, các dịch vụ, đưa ra đề xuất và xây dựng chiến lược cạnh tranh rõ ràng (ngoài việc đảm bảo chất lượng dịch vụ, nâng cao năng lực kỹ thuật, còn chú trọng đến giá phí, hoa hồng môi giới, thời gian cung cấp dịch vụ...) và chia ra các giai đoạn cụ thể (ngắn hạn, trung hạn, dài hạn), ứng với mỗi giai đoạn có một phương châm hoạt động cụ thể.
- Nghiệp vụ, kỹ thuật:
 - . Đã nâng cao năng lực kỹ thuật các phòng thử nghiệm (mở rộng và đăng ký mới với cơ quan quản lý (văn phòng BoA) nhiều phép thử trong năm), tập trung cho các loại dịch vụ đã và sẽ phát triển trong tương lai, đem lại doanh thu trong năm;
 - . Duy trì sự ủy quyền, chỉ định kiểm tra, chứng nhận phục vụ quản lý nhà nước nhiều mặt hàng, được công nhận và chỉ định mới tổ chức giám định, chứng nhận của cơ quan quản lý (Bộ công thương, Bộ khoa học công nghệ);
 - . Ứng dụng các phần mềm quản lý trong công tác, rút bớt thời gian, nhân lực và tăng độ chính xác trong công việc (phần mềm quản trị nhân sự, phần mềm quản lý phòng thử nghiệm, phần mềm thống kê, kế toán);
 - . Nhằm tạo một cơ chế giám sát đảm bảo tính khách quan, công bằng, minh bạch và nhất quán trong các hoạt động chuyên môn giám định/thử nghiệm/chứng nhận, công ty đã thành lập và đưa vào hoạt động Hội đồng chứng nhận Vinacontrol (nhiệm kỳ 5 năm 2014-2019) với thành phần tham gia mở rộng bao gồm đại diện các bên liên quan là khách hàng, cơ quan quản lý nhà nước.
- Tổ chức, nhân sự:
 - . Kịp thời thành lập các bộ phận chứng nhận tại các đơn vị phù hợp và đáp ứng yêu cầu dịch vụ quản lý nhà nước và hệ thống chứng nhận;
 - . Đổi mới mô hình các phòng giám định lớn tại chi nhánh cấp 1 và một số chi nhánh cấp 2 nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, tăng tính chủ động trong khai thác và động viên được cán bộ trong vấn đề tiền lương, thu nhập;
 - . Tập trung tuyển dụng cán bộ có chuyên ngành phù hợp với vị trí công việc, tăng tỷ lệ giám định viên chuyên ngành kỹ thuật (tuyển mới 41 người trong năm)-là mảng công việc đang phát triển.
- Ban hành, phổ biến quy tắc đạo đức nghề nghiệp của Vinacontrol đến toàn thể CBCNV, kí các cam kết tuân thủ.
- Các chính sách về đảm bảo sức khỏe, an toàn và môi trường (HSE) lao động tiếp tục được duy trì, gần 60.000 yêu cầu giám định, thử nghiệm đảm bảo an toàn cho giám định viên, phân tích viên, hàng hóa, máy móc thiết bị.
- Duy trì Quỹ dự phòng rủi ro tài chính – theo đúng yêu cầu hệ thống quản lý chất lượng và tăng tín nhiệm với khách hàng.
- Trong công tác tài chính, các đơn vị thực hiện hạch toán cho từng phòng/trạm các chỉ tiêu: doanh thu, chi phí, lợi nhuận, tính lương khoán để người lao động nắm được hiệu quả kinh doanh, tạo không khí thi đua, thúc đẩy hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch.

IV/ Kế hoạch năm 2015:

- a) Kế hoạch: Doanh thu dự kiến 400 tỷ đồng, Lợi nhuận: 34,45 tỷ đồng.
- b) Phương hướng hoạt động:
- Giữ vững các khách hàng hiện có, nâng cao ảnh hưởng và tiếp cận khách hàng mới, phấn đấu tăng doanh thu 8-10% so với năm 2014, duy trì và phát triển thị phần giám định, thử nghiệm, chứng nhận đối với các nhóm hàng quản lý nhà nước; Duy trì và phát triển mối quan hệ với các tổ chức đồng nghiệp, thực hiện tốt các vụ ủy thác của khách hàng nước ngoài; Phối kết hợp giữa các đơn vị với nhau và với công ty để làm tốt công tác thị trường; Nâng cao độ nhận diện thương hiệu của Vinacontrol.
 - Phân tích và đánh giá các lợi thế của Vinacontrol so với các đối thủ cạnh tranh trên thị trường để phát triển các dịch vụ mới có tiềm năng. Tiếp tục nghiên cứu đầu tư dịch vụ chứng nhận, kiểm định một số mặt hàng nhà nước đã và sẽ giám sát chặt về chất lượng và an toàn: đồ điện tử gia dụng, đồ chơi trẻ em, vải và may mặc, hóa chất...
 - Duy trì hiệu quả hệ thống chất lượng theo các tiêu chuẩn đã được công nhận (ISO 9001:2008; ISO/IEC 17020 và 17025) áp dụng hiệu quả hệ thống quản lý và năng lực hoạt động của Công ty theo ISO/IEC 17065; Đảm bảo chất lượng các dịch vụ, năng lực kỹ thuật cung cấp cho khách hàng; Chủ động tổ chức kiểm tra đánh giá nội bộ, xác định trọng điểm mỗi đợt đánh giá kết hợp kiểm tra kỹ thuật nghiệp vụ - thực hiện các hành động khắc phục phòng ngừa thực chất và hiệu quả.
 - Đảm bảo nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn, đạo đức đáp ứng năng lực hoạt động chứng nhận, thử nghiệm và giám định thông qua tuyển dụng, đào tạo và nâng cao hơn thu nhập người lao động để ổn định làm việc lâu dài cho Vinacontrol.
 - Tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức các đơn vị thành viên, các phòng ban chức năng tập đoàn và đơn vị nhằm mục đích gọn nhẹ, hoạt động hiệu quả và phát huy năng lực của các lãnh đạo/giám định viên trẻ có triển vọng phát triển.
 - Đầu tư mở rộng một số dự án trong lĩnh vực thử nghiệm tại các khu vực Hải Phòng, Quảng Ninh, Đà Nẵng, các Trung tâm 1 và 2; Tìm giải pháp, tích cực thu hồi nợ đọng của Công ty và từng đơn vị, kiên quyết xử lý những khoản nợ lâu năm khó đòi tại các đơn vị và dự phòng 100% công nợ khó đòi theo quy định; Tiếp tục duy trì quỹ dự phòng rủi ro tài chính.
 - Đánh giá hiệu quả hoạt động của các Công ty con Vinacontrol có cổ phần, nếu hoạt động không hiệu quả thì thay đổi nhân sự hoặc rút vốn sở hữu.
 - Duy trì và phát triển văn hóa Công ty.

Tổng giám đốc,



Mai Tiến Dũng